

DIỄN ĐÀN NGÔN NGỮ HỌC

ĐỊA DANH TRONG TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ
PHẠM VĂN BÌNH*

TÓM TẮT: *Tên riêng* (bao gồm *nhân danh* và *địa danh*) là những đơn vị từ vựng được đặt ra chỉ một người hay một đối tượng cụ thể, nhằm phân biệt người này với người khác, đối tượng này với đối tượng khác. Đó là nguyên lý mang tính phổ quát với mọi ngôn ngữ trên thế giới. Tên riêng là một vấn đề hệ trọng và thiêng liêng. Tuy nhiên, tên riêng không phải là tổ hợp định danh “nhất thành bất biến”. Giống như mọi sự vật, hiện tượng, tên riêng ra đời, tồn tại và phát triển theo thời gian. Mỗi tên riêng có cuộc sống riêng. Có thể nói, tên riêng thuộc phạm trù lịch sử. Bài viết bàn về một số vấn đề liên quan tới sự thay đổi, điều chỉnh địa danh hành chính trong tiến trình lịch sử nhân chủ trương sắp xếp tên địa danh (huyện, xã) của Nhà nước ta.

TỪ KHÓA: tên riêng; địa danh; địa danh hành chính; từ vựng học.

NHẬN BÀI: 09/08/2024.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 04/09/2024

1. Địa danh có từ khai thiên lập địa

Địa danh (*toponym*) là tên gọi chỉ một vị trí địa lý nào đó trên trái đất, thuộc một quốc gia nào đó. Thuật ngữ này có nguồn gốc tiếng Hi Lạp cổ là “*topomina*”// “*topoma*”, có nghĩa là “Tên gọi vị trí hay điểm địa lý” [Dẫn theo *Địa danh hành chính Thăng Long Hà Nội*, tr.13]. Địa danh không đơn giản là chỉ tên đất mà còn dùng để chỉ toàn bộ các đối tượng địa lý khác nhau, gồm: A. *Địa danh tự nhiên*, có: 1) *son danh* (tên chỉ núi, đồi, điểm cao vùng cao nguyên...); 2) *thủy danh* (tên chỉ sông, hồ, đầm, ngòi, kênh, rạch, suối, thác...); 3) *bình địa danh* (tên chỉ các vùng đất có tính phẳng như ruộng, nương, cánh đồng, có tính khác biệt so với son danh, thủy danh). B. *Địa danh nhân tạo*, có: 1) *công trình dân sinh* (đường, cầu, đập, trường học, bệnh viện, chợ búa...); 2) *công trình gắn với đời sống văn hóa, tinh thần* (đền thờ, miếu mạo, chùa chiền, nhà thờ, lăng tẩm,...); 3) *địa danh hành chính* (tỉnh, huyện, xã, thôn, làng, đường phố...), v.v [Theo *Địa danh hành chính Thăng Long Hà Nội*, tr.14-15].

Như vậy, kể từ khi có xã hội loài người, thuở “khai thiên lập địa”, con người đã phải “phân chia và định danh” các đối tượng quanh mình. Tên người (nhân danh, *personal name*) thì “mỗi cá thể trên trái đất đều được gắn nhãn” thì quá hiển nhiên rồi, nhưng những cái tên chỉ năm châu (thực ra là 6: Á, Âu, Phi, Mỹ, Đại Dương, Nam Cực), bốn biển (thực ra là 5: Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Nam Đại Dương) cũng như tên các quốc gia, các thủ đô, cũng như tên các ngọn núi, các con sông, các công trình văn hóa nổi tiếng (*Kim Tự Tháp*, *Đấu trường La Mã*, *Vạn Lý Trường Thành*, *Nhà thờ Đức Bà Paris*, *Quảng trường Đỏ*, *Văn Miếu - Quốc Tử Giám*...) đã quá quen thuộc với nhiều người trên thế giới từ xưa đến nay.

2. Địa danh hành chính - một địa hạt riêng biệt

Địa danh, như đã nói, có một phạm vi rất rộng. Trong các loại địa danh này thì địa danh hành chính (*administrative toponym*) là một lĩnh vực có nhiều biến đổi nhất.

Sở dĩ nó biến đổi vì bị chi phối bởi các nhân tố chính trị, xã hội trong suốt chiều dài lịch sử. Lịch sử xã hội mỗi quốc gia gắn liền với lịch sử các triều đại, các chính thể nhà nước khác nhau. Đơn cử như nước Việt Nam hiện nay đã trải qua nhiều tên gọi: *Xích Quỷ*, *Văn Lan* (Triều Hồng Bàng Thị), *Âu Lạc* (Nhà Thục Hán), *Nam Việt* (Triều Triệu Đà), *Giao Chỉ*, *Lĩnh Nam* (Bắc thuộc lần 1, Triều Trưng Trắc), *Giao Châu* (Bắc thuộc lần 2), *Vạn Xuân* (Thời Tiền Lý), *An Nam* (Bắc thuộc lần 3), *Đại Cồ Việt* (Nhà Đinh, Nhà Tiền Lê), *Đại Việt* (Nhà Lý, Nhà Trần), *Đại Ngu* (Nhà Hồ), *Giao Chỉ* (Triều Hậu Trần, Bắc thuộc lần 4), *Đại Việt* (Triều Lê Lợi), *Việt Nam*, *Đại Nam* (Triều Nguyễn), *Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa*, *Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam* (Thời hiện đại)... Hay Thủ đô Hà Nội hiện nay cũng đã trải qua nhiều cái tên: *Long Đỗ*, *Tổng Bình*, *Đại La* (hay *Đại La Thành*), *Thăng Long* (Rồng bay lên), *Đông Đô*, *Đông Quan*, *Đông Kinh*, *Thăng Long* (Thịnh vượng lên), *Hà Nội*

*PGS.TS; Trung tâm Việt Nam học; Email: favatin@gmail.com

[Nguồn: VnExpress, Dân trí]. Cùng với tên nước, tên thủ đô, tên các tỉnh, huyện xã, thôn làng, đường phố của ta cũng ít nhiều chịu sự thay đổi bởi: 1) các biến cố chính trị, 2) các yêu cầu về quản lý hành chính. Sau khi Giải phóng miền Nam (1975) và Thống nhất đất nước (1976), tên gọi địa danh hành chính (từ Trung ương đến địa phương) đã có sự thay đổi nhiều và tiếp tục điều chỉnh trong thời gian gần 50 năm qua.

3. Những yêu cầu cần tuân thủ

Sắp xếp địa danh hành chính sao cho hợp lý là một vấn đề có tính nguyên tắc. Đó là một chủ trương có tính quốc sách của Đảng và Nhà nước trong tổng thể chiến lược cải tiến nền hành chính Nhà nước.

Trước hết, địa danh hành chính phải có tính hệ thống. Đây là yêu cầu đầu tiên, bởi mỗi đơn vị tên riêng phải được đặt theo trình tự có tính hệ thống, có tôn ti, thỏa mãn những tiêu chí hành chính (diện tích - do đặc thù địa lý và vùng kinh tế, dân số - cơ cấu cư dân, các đơn vị trực thuộc). Ở đơn vị cấp tỉnh, Việt Nam hiện nay có các thành phố trực thuộc Trung ương (5) và các tỉnh (58) mà mỗi đơn vị này phải đáp ứng các tiêu chí rất chặt chẽ. Dĩ nhiên, kèm theo là quy định về các đơn vị dưới bậc, như thành phố (không trực thuộc TU), thị trấn, huyện/ quận, xã/ phường, thôn/ đường phố...(do Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ soạn thảo).

Việc điều chỉnh là cần nhưng không nên phá vỡ tính hệ thống. Lấy ví dụ: huyện Ý Yên (tỉnh Nam Định) trước đây có 30 xã + 1 thị trấn. Căn cứ vào Quyết định của UBND huyện, ngày 23-8-2023, Huyện ủy huyện Ý Yên đã có Kết luận (số 463/TB-HU) đồng ý phương án sáp nhập 3 nhóm xã: 1) Sáp nhập các xã Yên Thành, Yên Nghĩa, Yên Trung thành xã mới có tên “Trung Nghĩa”, 2) Sáp nhập các xã Yên Hưng, Yên Phú, Yên Phương thành xã “Quyết Hưng”, 3) Sáp nhập các xã Yên Tân, Yên Lợi, Yên Minh thành xã “Tân Minh”. Như vậy, 3 xã mới đã mất chữ “Yên”, vốn là một thành tố mở đầu cho các xã trực thuộc (Đó là: Yên Bằng, Yên Bình, Yên Chính, Yên Cường, Yên Đồng, Yên Dương, Yên Hồng, Yên Hưng, Yên Khang, Yên Khánh, Yên Lộc, Yên Lợi, Yên Lương, Yên Minh, Yên Mỹ, Yên Nghĩa, Yên Nhân, Yên Ninh, Yên Phong, Yên Phú, Yên Phúc, Yên Phương, Yên Quang, Yên Tân, Yên Thành, Yên Thắng, Yên Thọ, Yên Tiến, Yên Trị, Yên Trung, Yên Xá) (Nam Định có nhiều huyện áp dụng phương thức tạo tên xã kiểu này, như các xã ở Hải Hậu bắt đầu bằng chữ “Hải”, các xã huyện Nghĩa Hưng bắt đầu bằng chữ “Nghĩa”, các xã huyện Nam Trực bắt đầu bằng chữ “Nam”,... Trước đây, huyện Ý Yên đã từng sáp nhập một vài xã, nhưng vẫn giữ chữ “Yên” mở đầu (Yên Thắng sáp nhập với Yên Thịnh thành “Yên Thắng”, do Yên Thắng có diện tích, số dân lớn hơn và bản thân chữ “Thắng” được coi là hay hơn chữ “Thịnh”, nhất là đang trong hoàn cảnh Chiến tranh chống Mỹ). Bây giờ xuất hiện mấy xã “Trung Nghĩa, Quyết Hưng, Tân Minh” là hệ thống tên xã trở nên “cọc cạch”, không đồng bộ. Hà Nội từng có một hệ thống 48 tên phố bắt đầu bằng chữ “Hàng”. Nhưng qua thời gian, nhiều phố hàng đã đổi: *Hàng Áo* (đổi: *Thuốc Bắc*), *Hàng Bội* (đổi: *Tôn Đức Thắng*), *Hàng Bưởi*, *Hàng Cỏ* (đổi: *đường Nam Bộ, Lê Duẩn*), *Hàng Cúc* (đổi: *Lò Rèn*), *Hàng Gạo* (đổi: *Đồng Xuân*), *Hàng Nâu* (đổi: *Trần Nhật Duật*), *Hàng Sơn* (đổi: *Chả Cá*)... Nhưng cái tên mới không phải không cần. Nhưng nên tìm phố khác để đặt để không ảnh hưởng “tiêu hệ thống” đang có. Mất đi tên nhiều phố “hàng” là làm sai lệch bức tranh sản xuất - buôn bán vốn đã “đóng đinh” trong tâm khảm người Hà Nội, làm nên diện mạo chung của Thăng Long - Kẻ Chợ.

Thứ hai, địa danh hành chính phải có tính lịch sử và văn hóa. Dù ảnh hưởng các yếu tố chính trị, trong một chừng mực nào đó, địa danh nói chung vẫn có tính kế thừa, phản ánh những quan điểm thẩm mỹ, nguyện vọng của cộng đồng. Đây là vấn đề đáng lưu ý vì bản thân mỗi tên gọi gắn liền với những nhân tố lịch sử. Cùng với lịch sử là văn hóa. Chúng ta từng nghe bài hát *Em đang sống những ngày về vang* (tác giả: Mộng Lân) có những lời: “Đây tên sông, tên núi, tên làng Miền Nam/ Mỗi tên là một chiến công/ Đây tên sông, tên núi, tên làng Việt Nam/ Mỗi tên là một Điện Biên”. Mỗi một cái tên trên bản đồ địa danh Việt Nam gắn với một sự tích, một chiến công, một điều đáng ghi nhớ... Vậy việc thay đổi nó phải cân nhắc không làm mất đi dấu tích lịch sử đã “hóa thạch” trong các đơn vị ngôn từ. Không phải ngẫu nhiên mà rất nhiều người phản đối, không đồng ý khi TP Hà Nội có dự định sáp nhập một vài quận, trong đó có quận Hoàn Kiếm, cái tên gọi lại bao truyền thuyết, bao kỉ

niệm liên quan tới mảnh đất thiêng không chỉ của Hà Nội mà còn của cả dân tộc. Tuy những cái tên quý giá như vậy không nhiều, nhưng việc xóa bỏ nó quả là một mất mát lớn. Có những cái đáng giữ cần phải giữ. Theo tôi, trong việc đặt tên địa danh mới, dù nguyên tắc, cũng cần có ngoại lệ.

4. Đôi lời nói thêm

Dù rất thông cảm và chia sẻ những suy nghĩ, những bức xúc của nhiều người về chủ trương điều chỉnh địa danh hành chính sắp tới, chúng ta cũng phải nhìn thẳng vào vấn đề: *Thay đổi cho phù hợp với thực tế là cần thiết.*

Bởi, sắp xếp địa danh hành chính phải tuân thủ các nguyên tắc hành chính. Đó là vấn đề mang tính pháp lý, cần phải ưu tiên hàng đầu. Một xã có X thôn, nhưng có một số thôn không đảm bảo tiêu chí diện tích, số dân... thì phải sáp nhập để tiện cho việc quản lý (liên quan tới số lượng nhân sự, chi phí và nhiều vấn đề khác). Giống như một trường học không đảm bảo sĩ số theo lớp (theo chuẩn quốc gia) thì việc nhập lớp là đương nhiên. Một đường phố đi qua 2-3 quận, cần phải chia lại chỉ giới theo phường, theo quận phù hợp thì phải chia. Một số tỉnh miền Nam có tới 7 huyện cùng tên Châu Thành thì phải xem lại, bỏ bớt, thay tên. Khi đối chiếu các đơn vị hành chính theo quy chuẩn mà nhiều đơn vị không đạt thì phải đổi chứ? Bản thân sự thay đổi lâu nay (tên nước, tên thủ đô, tên tỉnh, tên huyện...) là một phần của lịch sử. Cũng có những cái tên muốn giữ không được. Chẳng hạn nhiều địa danh đã hết "sức mệnh" tồn tại, ví như làng "Cầu Mới" (từng là ga tàu điện Cầu Mới, quận Thanh Xuân Hà Nội) nay đã mang địa danh "Royal City"; Phong Doanh là một địa danh (cấp huyện) thuộc phủ Nghĩa Hưng (Nam Định cũ) đã không còn vì chỉ giới phân chia phủ Nghĩa Hưng thành 3 huyện: Ý Yên, Vụ Bản, Nghĩa Hưng. Nhiều thôn làng nhỏ ở Can Lộc (Hà Tĩnh) đã di dân gần hết (vào Tây Nguyên lập nghiệp) cũng chỉ tồn tại trong sổ sách, v.v.

Xét cho cùng, chúng ta phải bình tĩnh nhìn nhận vấn đề địa danh hành chính một cách biện chứng, theo quan điểm lịch sử cụ thể. Có thể có những địa danh thay đổi hoặc không còn, nhưng nó vẫn được lưu giữ trong giấy tờ, sổ sách và đặc biệt là trong tiềm thức dân gian.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2005), *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Nhiều tác giả (1993), *Việt Nam - Những vấn đề ngôn ngữ và văn hóa*, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Âu (1993), *Địa danh học Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Lê Trung Hoa (2006), *Địa danh học Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Việt Thanh (chủ biên) (2019), *Địa danh hành chính Thăng Long - Hà Nội* (từ đầu thế kỷ XIX đến nay), Nxb Hà Nội, Hà Nội.
6. Trần Quốc Vượng (2000), *Hà Nội - Vị trí địa lý và chiều sâu lịch sử // Trên mảnh đất ngàn năm văn vật*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.

Place names in the progress of history

Abstract: Proper names (including personal names and place names) are lexical units referring to a specific somebody or something specific in identification from somebody or something else. That is a universal principle for all languages in the world. A personal name is an important and sacred matter. However, a proper name is not an "unchangeable" nominal phrase. Like all things and phenomena, proper names are given, exist and develop over times. Every name has its own life. It can be said that proper names belong to the historical category. This article discusses a number of issues related to the change and adjustment of administrative place names in the historical progress regarding the policies of arranging place names ("Huyện" and "Xã") by our Government.

Key words: proper names; place name; administrative place places; lexicology.